

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 456/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: **Phạm Thị Minh L**, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện B, tỉnh T.

Bị đơn: **Trịnh Thanh P**, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện B, tỉnh T.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ biên bản các đương sự yêu cầu giải quyết sớm vụ án trước thời hạn đề ngày 22/8/2019;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Phạm Thị Minh L** và anh **Trịnh Thanh P**.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị **Phạm Thị Minh L** và anh **Trịnh Thanh P** thuận

tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trịnh Thanh P đồng ý để chị Phạm Thị Minh L được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Trịnh Thị Tường V, sinh ngày: 21/10/2013. Ghi nhận sự tự nguyện của chị L nuôi con chung không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trịnh Thanh P không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Phạm Thị Minh L trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Trịnh Thanh P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 116, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Thị Minh L tự nguyện chịu toàn bộ là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Phạm Thị Minh L đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005879 ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Vậy chị Phạm Thị Minh L được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THA dân sự huyện Bình Đại;
- UBND xã Thới Thuận (Số 39/2013);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương